TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2020/ HS-ST
Ngày 25/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH

- ***THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân: .Ông Trần Văn Hiểu và ông Đinh Trọng Diễn

- ***Thư ký phiên Tòa:*** Bà Vũ Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa:*** Bà Đỗ Thị Luyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2020/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXX- HSST ngày 13/8/2020 đối với bị cáo:

Ngô Đức Ng, sinh ngày 31/7/1978.

Nơi cư trú: Số nhà 10, ngõ 125, đường NT, tổ 4, phường PK, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn N và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Lương Thị Tơ, có 02 con.

Nhân thân: Năm 2006, bị cáo bị Công an tHnh phố Thái Bình xử phạt Hnh chính về Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp Hnh xong ngày 19/6/2006.

Tiền sự: Không. Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/4/2020 đến nay. Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên Tòa.

** Bị hại:*

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn LP, xã TP, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn QT, xã TP, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

** Người làm chứng:*

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn HT, xã Nam H, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Thôn RT, xã TP, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

(Chị H, anh T, chị H, anh T đều vắng mặt tại phiên Tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền tiêu sài nên Ngô Đức Ng nảy sinh ý định đi đến khu vực các nH nghỉ để tìm kiếm, theo dõi các cặp đôi nam nữ đã có vợ, chồng có dấu hiệu quan hệ bất chính với nhau để đe dọa nhằm chiếm đoạt tài sản. Khoảng 08h00’ ngày 25/4/2020, Ng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát: 17B9-31865 đi từ tHnh phố Thái Bình về huyện Kiến Xương. Khi đi qua thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương khoảng 1km, phát hiện có biển chỉ dẫn vào nH nghỉ Minh Anh thuộc địa phận khu Văn Khôi, thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, Ng dựng xe ngoài đường rồi đi bộ vào khu vực cổng nH nghỉ để theo dõi. Đứng chờ khoảng 10 phút, Ng phát hiện chị Trần Thị H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande biển kiểm soát: 17B8 -20703 đi một mình từ nH nghỉ Minh Anh ra trước, anh Phạm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future biển kiểm soát: 17B8-25875 đi sau. Đoán chị H và anh T có quan hệ bất chính với nhau, Ng điều khiển xe đi theo phía sau xe của chị H và anh T về hướng xã Phương Công, huyện Tiền Hải. Khi đến khu vực cầu Cổ Rồng, xã Phương Công, anh T đi thẳng về hướng xã TP, còn chị H điều khiển xe vào chợ. Ng dừng xe đứng chờ, khoảng 15 phút sau chị H điều khiển xe từ chợ ra rồi đi về hướng xã TP, Ng điều khiển xe đi theo phía sau chị H. Khi đi đến đoạn đường cánh đồng thuộc địa phận thôn Đoài, xã Tây Giang, huyện Tiền Hải, Ng điều khiển xe vượt lên đi song song với xe của chị H, Ng quay sang và nói với chị H "Từ lần sau mày đừng đi nH nghỉ với ông ấy nữa". Chị H dừng xe lại và nói với Ng: "Em đi với ai anh chỉ rõ mặt xem nào", Ng cũng dừng xe lại và nói "Tao đi theo mày từ nH nghỉ An Bồi ra". Thấy chị H lo lắng, sợ hãi, Ng lấy chiếc điện thoại Nokia bàn phím màu xám xanh từ trong túi quần ra giả vờ gọi điện cho bạn rồi đe dọa chị H "Hai thằng em tao đến nH mày rồi". Thấy vậy chị H nói "Em xin lỗi anh, các anh đừng xuống nH em". Ng tiếp tục nói "Mày cho anh xin tiền xăng xe, nước uống cho hai thằng em". Do lo sợ chuyện ngoại tình bị lộ, nên chị H lấy chiếc điện thoại ở trong túi áo đang mặc ra, mở ốp lưng điện thoại lấy số tiền 1.000.000đồng gồm 05 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng bên trong ốp lưng điện thoại đưa cho Ng rồi điều khiển xe đi về hướng xã TP. Khi chị H đi được khoảng 15m, Ng gọi chị H quay lại và nói "Mày cho anh xin thêm 200.000đồng để đổ xăng", chị H tiếp tục lấy bên trong ốp lưng điện thoại ra 200.000đồng đưa cho Ng và nói "Từ giờ trở đi em không qua lại với ông đấy nữa". Chiếm đoạt được tiền, Ng quay xe đi về nH và dùng số tiền này để tiêu sài cá nhân. Ngoài ra bị cáo Ng còn khai nhận: Chiều ngày 24/3/2020 cũng với thủ đoạn tương tự Ng còn có Hnh vi cưỡng đoạt tài sản của anh T, nội dung cụ thể như sau: Khoảng 15h ngày 24/3/2020, Ngô Đức Ng

điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát: 17B9-31865 từ tHnh phố Thái Bình đến khu vực gần nH nghỉ Hương Cau thuộc địa phận thôn Nam, xã Tây Giang, huyện Tiền Hải. Phát hiện chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Xuân T đi từ trong nH nghỉ Hương Cau ra, mỗi người đi một xe. Đoán chị H và anh T có quan hệ bất chính với nhau nên Ng điều khiển xe đi theo phía sau xe của anh T về hướng xã Tây Giang. Khi còn cách cầu Cát Già, xã Tây Giang khoảng 50m, Ng tăng ga vượt lên trước chặn đầu xe đồng thời yêu cầu anh T dừng xe lại. Ng đe dọa anh T "Ông vừa đi nH nghỉ với người nH tôi, tại sao lại đi như vậy". Thấy anh T lo lắng, sợ hãi, Ng đe dọa tiếp:"Tốt nhất đưa đây 300.000đồng". Anh T lo sợ chuyện ngoại tình với chị H bị mọi người biết nên mở ví da đút trong túi quần lấy 300.000 đồng đưa cho Ng. Phát hiện trong ví da của anh T vẫn còn tiền, Ng lấy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia giả vờ gọi điện cho bạn hỏi "Mỗi thằng 500.000 đồng à", rồi quay sang nói với anh T "Đưa đủ 1.000.000 đồng". Anh T tiếp tục mở ví lấy ra 600.000 đồng đưa cho Ng, Ng cầm tiền rồi lên xe đi về sau đó tiêu sài cá nhân hết.

Tại phiên Tòa bị cáo Ng khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSTH ngày 06/8/2020,Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Ngô Đức Ng về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng số 48/CT - VKSTH và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 170, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 38, điều 50, Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Đức Ng từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 27/4/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngô Đức Ng và gia đình đã bồi thường cho bị hại là chị Trần Thị H 1.200.000 đồng. Chị H, anh T đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không phải giải quyết. Ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng và án phí. Bị cáo có mặt tại phiên Tòa không có ý kiến T luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần T luận bị cáo Ngô Đức Ng nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được T tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng: Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, bị hại, người

làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các Hnh vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên Tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Đơn trình báo và lời khai của bị hại là chị Trần Thị H, anh Nguyễn Xuân T;

- Biên bản nhận dạng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải lập trong các ngày 29/4/2020 và ngày 10/7/2020;

- Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải lập trong các ngày 26/4/2020, ngày 29/4/2020;

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải lập ngày 26/4/2020;

- Lời khai của những người làm chứng là: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn T;

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 24/3/2020 và ngày 25/4/2020 nghi ngờ chị Trần Thị H và anh Nguyễn Xuân T có dấu hiệu ngoại tình, Ngô Đức Ng điều khiển xe mô tô Honda AirBlade biển kiểm soát: 17B9-31865 đi theo chị H và anh T. Khi đến đoạn đường vắng người qua lại Ng đã chặn đầu xe của chị H, anh T đe dọa, uy hiếp tinh thần để chiếm đoạt số tiền 1.200.000 đồng của chị H và số tiền 900.000đ của anh T. Tổng giá trị tài sản mà Ng chiếm đoạt của chị H và anh T là 2.100.000đ.

Điều 170. Tội cưỡng đoạt tài sản

1. Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Bị cáo Ngô Đức Ng đã có Hnh vi đe dọa, uy hiếp tinh thần để chiếm đoạt số tiền 1.200.000 đồng của chị H và số tiền 900.000đ của anh T nên đối chiếu với quy định tại điều 170 Bộ luật hình sự, Hnh vi của bị cáo Ngô Đức Ng đã phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 170 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của Ngô Đức Ng là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Năm 2006, bị cáo bị Công an tHnh phố Thái Bình xử phạt Hnh chính về Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 19/6/2006. Trong giai đoạn điều tra truy tố và tại phiên Tòa, bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi

thường thiệt hại cho bị hại số tiền là 1.200.000 đồng cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hơn nữa bố đẻ bị cáo là người có công với Cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của Hnh vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ngô Đức Ng. Bị cáo Ng được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 điều 51 và hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu nên xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ng và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại là chị Trần Thị H tổng số tiền là 1.200.000 đồng. Chị H và anh T đều không yêu cầu bị cáo Ngô Đức Ng phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm nên không phải giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Đối với một xe máy nhãn hiệu Hon da AirBlade màu đen bạc, biển kiểm soát 17B9 - 31856 (Có giấy chứng nhận đăng ký xe máy nhãn hiệu Hon da AirBlade, biển kiểm soát 17B9 - 31856 mang tên Ngô Đức Ng chuyển kèm theo hồ sơ vụ án), 01 chìa khóa xe mô tô có ghi chữ HONDA của bị cáo Ng bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tôi nên cần tịch thu sung quỹ NH nước là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với một mũ bảo hiểm trắng, một khẩu trang bằng vải, một áo khoác da dài tay màu đen, một đôi dày vải không dây màu xanh da trời, một tô vít của bị cáo Ng sử dụng khi đi cưỡng đoạt tài sản, xét thấy các đồ vật trên đều không có giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với một điện thoại Nokia bàn phím màu xanh xám của bị cáo Ng sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ NH nước là phù hợp. Đối với một điện thoại Iphone 6 màu xám IMEI 352014071801224 của bị cáo Ng không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại bị cáo Ng là phù hợp. Đối với số tiền 700.000 đồng là khoản tiền phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ NH nước là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo Ng phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Ng, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 170, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 38, điều 47, điều 50 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 135, khoản 2 điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điều 23 nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Đức Ng phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Đức Ng 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 27/4/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ng và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại là chị Trần Thị H tổng số tiền là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Chị H và anh T đều không yêu cầu bị cáo Ngô Đức Ng phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm nên không phải giải quyết.

4. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ NH nước một xe máy nhãn hiệu Hon da AirBlade màu đen bạc, biển kiểm soát 17B9 - 31856 (Kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Ngô Đức Ng); 01 chìa khóa xe mô tô có ghi chữ HONDA, một điện thoại Nokia bàn phím màu xanh xám của bị cáo Ng. Tịch thu, tiêu hủy một mũ bảo hiểm trắng, một khẩu trang bằng vải, một áo khoác da dài tay màu đen, một đôi dày vải không dây màu xanh da trời, một tô vít của bị cáo Ng. Trả lại một điện thoại Iphone 6 màu xám IMEI 352014071801224 cho bị cáo Ng. Tịch thu sung quỹ NH nước 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) của bị cáo Ngô Đức Ng.

(Toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình có đặc điểm mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2020).

5. Về án phí: Bị cáo Ngô Đức Ng phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Đức Ng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị H, anh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh